TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: **243** /2022/QĐVHNGĐ-ST Ngày: 01/11/2022 *V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*	

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/V YÊU CẦU CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông **Nguyễn Hồng Lam**
Thư ký phiên họp: Bà **Chử Thị Bích Lệ** - Thẩm tra viên
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Phương Lan** - Kiểm sát viên

Ngày 01 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 177/2022/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 9 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 219/2022/TLST-VHNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2022 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn theo Quyết định mở phiên họp số **218** /2022/QĐ-MPH ngày 20/10/2022, giữa:

Người yêu cầu:

1. Ông **Nguyễn Hồng L**, sinh ngày 18/01/1970.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: TDP số 1, phường C, quận N, thành phố Hà Nội

2. Bà **Đặng Thị Kim A**, sinh ngày 07/8/1975.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 10, phường Q, quận C, thành phố Hà Nội.

Chỗ ở hiện tại: No.62, H Street, PVS, V 3044, Australia

(Ông Nguyễn Hồng L có mặt. Bà Đặng Thị Kim A vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- Về tình cảm: Ông Nguyễn Hồng L và bà Đặng Thị Kim A cùng yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội giải quyết công nhận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Nguyễn Hồng L và bà Đặng Thị Kim A có 01 con chung là Nguyễn Hồng Y (sinh ngày 23/12/2003) đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Hồng L và bà Đặng Thị Kim A xác nhận không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nhận định:

- Về tình cảm: Ông Nguyễn Hồng L và bà Đặng Thị Kim A kết hôn trên cơ sở tự nguyện ngày 20/9/2002 tại Ủy ban nhân dân phường C, quận N, thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian, đến cuối năm 2015 phát sinh mâu thuẫn, rạn nứt về tình cảm, không còn tiếng nói chung. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh chị sống xa cách về mặt địa lý dẫn đến bất đồng quan điểm sống. Bà Đặng Thị Kim A sinh sống và làm việc tại Australia, còn ông Nguyễn Hồng L sinh sống và làm việc ở Việt Nam. Vợ chồng cũng đã có thời gian suy ngẫm, nhìn nhận lại vấn đề hôn nhân mà cả hai đang gặp phải nhưng cuộc sống hôn nhân vẫn không được cải thiện. Gia đình và bạn bè hai bên đã hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Ông Long và bà Kim Anh xác định tình nghĩa vợ chồng không còn và cùng có đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa ông Long và bà Kim Anh không hòa giải được, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu thuận tình ly hôn của hai bên là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với quy định tại Điều 51, Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình, nên được chấp nhận.

- Về con chung: Ông Nguyễn Hồng L và bà Đặng Thị Kim A có 01 con chung là Nguyễn Hồng Y (sinh ngày 23/12/2003) đã trưởng thành nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Hồng L và bà Đặng Thị Kim A xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên họp phát biểu ý kiến: Căn cứ các khoản 1 điều 51, các điều 55, 57 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam:

- Về tình cảm: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Hồng L và bà Đặng Thị Kim A.

- Về con chung: Có 01 con chung đã trưởng thành, đề nghị Tòa án không xem xét.

- Về tài sản chung: Hai bên xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết, nên đề nghị Tòa án không xem xét.

- Về lệ phí: Ghi nhận việc ông Nguyễn Hồng L tự nguyện chịu cả 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; Điều 144; khoản 2 Điều 149; Điều 150; Điều 361; Điều 367; Điều 369; Điều 370 và Điều 371 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, các Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án ngày 10/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Hồng L và bà Đặng Thị Kim A.

2- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Nguyễn Hồng L và bà Đặng Thị Kim A có 01 con chung là Nguyễn Hồng Y (sinh ngày 23/12/2003) đã trưởng thành nên Tòa án không xem xét.

- Về tài sản chung: Hai bên thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

- Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ghi nhận việc ông Nguyễn Hồng L tự nguyện chịu cả 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí Tòa án số AA/2021/0001078 ngày 14/10/2022 của Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường Cầu Diễn;
- Cục Thi hành án DS tp Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Hồng Lam